

QUAN ĐIỂM "THÂN DÂN"

NÉT ĐẶC SẮC TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT

TRẦN VĂN HUYỀN*

C hủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới. Người đã đi xa nhưng những di sản tư tưởng của Người còn sống mãi với dân tộc Việt Nam. Một trong những di sản quý báu mà Người để lại là tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó hạt nhân của nó là quan điểm "thân dân".

Thực chất "thân dân" là: Gần gũi với dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Xét ở góc độ nhà nước thì "thân dân" là một chế độ vì nhân dân, thể hiện trước hết ở phương châm yêu dân: Nhân hậu với dân, mưu lo cho dân an cư lạc nghiệp. Ngược dòng lịch sử của dân tộc Việt Nam, những minh quân của các triều đại đều nhận thức rất rõ yêu thương nhân dân là việc làm đầu tiên của các vương triều, xã tắc bền vững.

Thân dân không chỉ hàm ý "chăm dân", mà còn biết dựa vào chính sức mạnh của nhân dân. Lịch sử dân tộc Việt Nam đã chứng minh: Khi nhà nước phong kiến coi thân dân là "thượng sách giữ nước", là "việc nhân nghĩa" thì quốc thái dân an, đất nước hưng thịnh, lưu danh sử sách cho muôn đời con cháu mai sau. Còn nếu coi khinh nhân dân, xa lánh nhân dân, các vương quan trong triều chỉ lo vinh thân phì gia, cùng cố vương quyền, nhân

dân sẽ làm than, khổ cực, đất nước lâm nguy, vương triều sụp đổ, lòng dân ly tán...

Hồ Chí Minh đã tiếp thu tư tưởng "thân dân" của ông cha ta và phát triển lên một tầm cao mới. Hồ Chí Minh tiếp cận về người lao động với một lòng kính trọng, mang đậm nét nhân văn dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác- Lênin. Theo Hồ Chí Minh chữ "dân" có nội hàm rất rộng. Đó chính là chữ "người" theo "nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa đó là cả loài người"¹. Từ nhận thức như vậy, "dân" trong tư tưởng của Người là nhân dân, là quần chúng lao động, là tất cả, "Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ"².

Thân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh là: vì nhân dân quên mình, vì nhân dân hy sinh, sống phải gần gũi với nhân dân, hiểu bản khoăn lo lắng của nhân dân, hết lòng đấu tranh vì hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh nói: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành"³. Khi bàn đến mục tiêu chủ nghĩa xã hội, Người khẳng định: Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bất công, làm cho mọi người

* Học viện Hậu cần

có công ăn việc làm, được ấm no và sống muôn đời hạnh phúc. Như vậy từ quan điểm "thân dân" của Người đã thể hiện rõ tinh hoa văn hoá nhân loại và được kết tinh đậm nét của hai nền văn hoá phương Đông và phương Tây, đặc biệt hơn là truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

Thân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện trên thực tế là xây dựng và thực hành dân chủ. Người cho rằng: "Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân là chủ"⁴. Người nhấn mạnh vai trò làm chủ của nhân dân đối với đất nước, đó là người chủ của đất nước. Bên cạnh đó dân phải làm chủ trên tất cả các lĩnh vực, không được nhượng bộ bất cứ một quyền lợi nào cho các thế lực đi ngược lại lợi ích của nhân dân. Theo Người, thực hiện tốt dân chủ chính là tôn trọng con người, coi con người là giá trị cao nhất, đồng thời phải tạo ra những điều kiện cần thiết để dân có thể phát huy quyền làm chủ của mình. Từ những vấn đề nêu trên ta thấy "thân dân" và "dân chủ" có mối quan hệ chặt chẽ với nhau không thể tách rời. Dân chủ chỉ được thực hiện hiệu quả trên nền tảng thân dân, nếu không dân chủ chỉ là hình thức. Biểu hiện của việc giải quyết mối quan hệ giữa thân dân và dân chủ, cái "chốt" là dân tín. Vậy đây chính là cơ sở, điểm khởi đầu của đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc chỉ là khẩu hiệu nếu không quy tụ lòng tin của nhân dân. Để tạo lòng tin của nhân dân, mẫu số chung nhất là lợi ích quốc gia dân tộc. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, một xã hội chỉ phát triển bền vững khi người dân thực hiện tốt quyền làm chủ của mình. Ngược lại, dân bất tín xã hội sẽ suy vong nếu như các cấp lãnh đạo xa rời nhân dân, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về "thân dân" mà chỉ dừng lại ở những câu nói, những bài

viết, những tác phẩm vẫn chưa đủ mà chúng ta phải nghiên cứu những hành động của Người, bởi lẽ Hồ Chí Minh thường xuyên kết hợp chặt chẽ giữa lời nói và việc làm. Từ chiều sâu của quan điểm "thân dân", Người đặc biệt chú ý đến các công việc thực hiện nền dân chủ. Theo Hồ Chí Minh: "*thực hành dân chủ* là chìa khoá vạn năng để có thể giải quyết mọi khó khăn"⁵; "Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên"⁶. Hồ Chí Minh xác định cơ chế, biện pháp, nguyên tắc thực hiện dân chủ là điều kiện tiên quyết để thực hành đại đoàn kết toàn dân thành một khối thống nhất về ý chí và hành động.

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, luôn giải quyết tốt mối quan hệ giữa "thân dân" và "dân chủ", coi đó là cội nguồn của đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, mọi hoạt động của Đảng đều nhằm vào mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đảng luôn thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đảng ta là đạo đức, là văn minh, mỗi cán bộ đảng viên phải thật sự "chính tâm", "nghiêm pháp". Phải tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp, của nhân dân, ngoài ra không còn lợi ích nào khác. Đảng phải có trách nhiệm phụng sự nhân dân, vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Thân dân - dân chủ - dân tín, 3 thành tố này có quan hệ chặt chẽ với nhau, qui định bản chất và sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân tộc.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, chúng ta phải thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân. Trong giai đoạn hiện nay, hơn lúc nào hết phải xác định đại đoàn kết dân tộc

không chỉ là phương pháp tập hợp lực lượng cách mạng, mà cao hơn là một bộ phận hữu cơ trong chiến lược đại đoàn kết của Đảng. Do vậy, đề tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc nói riêng thấm sâu vào quần chúng nhân dân, biến thành tình cảm, ý chí tự giác của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta phải thực hiện tốt cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nói cho dân nghe, làm cho dân tin, tạo nên sự thống nhất bền chặt giữa ý Đảng với lòng dân. Đảng phải thực hiện vai trò lãnh đạo của mình thông qua đường lối và chính sách, liên hệ mật thiết với nhân dân. Nhà nước không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật và quản lý, tạo điều kiện để nhân dân được làm những việc mà pháp luật không cấm. Nhà nước và nhân dân cùng nỗ lực phấn đấu cho sự phát triển đất nước, kết hợp hài hoà lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội. Phải kiên quyết đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lấy lại lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Đồng thời, Đảng phải thực hiện đồng bộ hệ thống giải pháp, bảo đảm sự qui tụ cao nhất mối quan hệ giữa thân dân và dân chủ. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân (dân chủ đại diện, dân chủ trực tiếp và chế độ tự quản của cộng đồng dân cư) và giữ vững kỷ cương trong xã hội. Tổ chức động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, làm kinh tế, gắn chặt phát triển kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội. Chăm lo và bảo vệ lợi ích của các tầng lớp nhân dân, chấm dứt những hiện tượng dân chủ hình thức. Khắc phục sự chênh lệch thu nhập giữa các vùng miền trong cả nước, có cơ chế chính sách đảm bảo sự thống nhất lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và toàn xã hội.

Thân dân là hạt nhân của đại đoàn kết dân tộc, một nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Quán triệt và thực hiện tốt nội dung quan điểm "thân dân" của Người sẽ giúp Đảng ta tập hợp được lực lượng cách mạng, phát huy cao nhất sức mạnh dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo nên sức mạnh to lớn đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác. Nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết không chỉ giúp chúng ta làm sáng tỏ giá trị tư tưởng của Người mà còn có ý nghĩa to lớn cả về lý luận và thực tiễn trong việc tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay như văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X khẳng định: "Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu"⁷. Thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay là vô cùng cần thiết, giúp cho mỗi cán bộ đảng viên và nhân dân nhìn nhận lại chính mình. Làm tốt việc này chính là chúng ta quán triệt tốt tư tưởng "thân dân", nét đặc sắc trong tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh, làm cho Đảng - Dân gắn bó bền chặt hơn.

1, 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.5, tr.644, 644

3. *Sđđ*, T.4, tr.151

4. *Sđđ*, T.6, tr.515

5. *Sđđ*, T.12, tr.249

6. *Sđđ*, T.9, tr.592

7. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 116, 117.